

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2017/HSST.
Ngày 07 tháng 7 năm 2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Le, ông Nguyễn Bá Sửu

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2017/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Phan Văn Đ (tên khác Phan Thúc Đ), sinh năm 1988 tại huyện Y, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản T, xã Lóng P, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Phan Văn C (đã chết) và bà Lê Thị B; chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án:

+ Tại bản án số 17/2008/HSST ngày 28/8/2008 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình xử phạt 07 năm tù về tội: Cướp tài sản, theo điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự.

+ Tại bản án số 76/2008/HSST ngày 01/9/2008 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 16 tháng tù giam, về tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

+ Tại bản án số 174/2008/HSST ngày 30/10/2008 Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam về tội: trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự và tổng hợp 16 tháng tù của bản án số 76/2008/HSST của Tòa án nhân dân huyện Y, buộc Phan Văn Đ phải chấp hành chung của 2 bản án là 34 tháng tù (Chưa được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2017 đến nay bị cáo có mặt.

**Người bị hại:* Chị Lê Thị A, sinh năm 1976. Trú tại: Đội 4 Y, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, có mặt.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị B, sinh năm 1954. Trú tại: Bản YT, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phan Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 27/3/2017 Phan Văn Đ một mình đi bộ đến nhà Lê Thị A ở cùng bản mục đích để trộm cắp trâu mang đi bán lấy tiền tiêu sài, đến nơi Đ quan sát thấy nhà A đã tắt điện và phát hiện 02 con trâu đang buộc trong chuồng, Đ vào cởi dây thừng buộc con trâu gần cửa rồi dắt trâu đi đến đầu bản, Đ buộc trâu vào gốc cây ven đường rồi đi bộ về nhà lấy xe máy nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 26B1-782.50 của gia đình, quay lại chỗ buộc trâu rồi một mình điều khiển xe máy lừa trâu đến khu vực tiểu khu 14 thị trấn MC, huyện MC, Đ buộc con trâu vào gốc cây phía tường rào của Công ty HTA để tìm người mua trâu.

Đến khoảng 12 giờ, ngày 28/3/2017 Đ thấy người nhà của chị A đang đi tìm trâu, Đ biết là không thể trốn tránh được nên gọi điện cho Đỗ Đình C1 (là em chồng của A) thừa nhận hành vi trộm cắp trâu của gia đình A và chỉ cho C1 nơi cất giấu trâu rồi quay về nhà. Đến 17 giờ, ngày 29/3/2017 Đ đến Công an huyện Y đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân.

Ngày 29/3/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra quyết định trưng cầu định giá tài sản là 01 con trâu đực, lông màu đen, trọng lượng khoảng 150 kg thịt bị mất trộm ngày 27/3/2017 của gia đình chị Lê Thị A.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 26/HĐĐG ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá huyện Y kết luận: 01 con trâu đực, lông màu đen, trọng lượng 150 kg thịt có giá trị: 25.500.000 đồng.

Lời khai, trình bày của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Đối với bị cáo Phan Văn Đ thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hoàn toàn nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đối với người bị hại Lê Thị A: hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu đã trao trả cho người bị hại tài sản bị chiếm đoạt nên chị Lê Thị A không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Phan Văn Đ.

Bản cáo trạng số 30/2017/KSĐT-KT ngày 13/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Phan Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Phan Văn Đ phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g “tái phạm” khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường: Ngày 29/3/2017 cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho chị Lê Thị A, chị A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Ngày 27/3/2017 Phan Văn Đ đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, lén lút vào nhà chị Lê Thị A để trộm cắp 01 con trâu có trọng lượng 150 kg thịt. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì giá trị con trâu là 25.500.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của Phan Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự an toàn xã hội, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan Công an huyện Y đầu thú, gia đình bị cáo bồi thường 2.700.000 đồng (tiền công truy tìm trâu) cho bị hại; bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huân chương hạng ba. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn, vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại tài sản cho người bị hại Lê Thị A 01 con trâu đực, trọng lượng 150kg. Xét thấy tài sản thuộc sở hữu của người bị hại, việc Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26B1-782.50, bị cáo Phan Văn Đ sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của Phan Văn T1 (là chú của Đ), việc Đ sử dụng chiếc xe máy vào việc phạm tội, T1 không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu không đề cập xử lý, là có căn cứ cần chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lê Thị A đã nhận lại tài sản và 2.700.000 đồng tiền công truy tìm con trâu, chị A không đề nghị bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào.

Bà Lê Thị B (mẹ bị cáo) đã tự nguyện bồi cho bị hại Lê Thị A số tiền 2.700.000 đồng (tiền công truy tìm con trâu) bà B không yêu cầu bị cáo bồi hoàn và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường trên là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ (tên gọi khác Phan Thúc Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g “Tái phạm” khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 18 (mười tám) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 29/3/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho chị Lê Thị A 01 con trâu đực, lông màu đen, trọng lượng 150 kg thịt.

3/ Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận người bị hại Lê Thị A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 07/7/2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- THAHS;
- Chi cục THA huyện Y ;
- Bị cáo ; Bị hại, NLQ ;
- Lưu : Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đào Ngọc Hà

